

Bản án số: 191/2022/HSST

Ngày: 29 - 11 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Việt Hoàng Lâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Phạm Thị Nhung

2/ Ông Nguyễn Đình Thức

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Thúy Thương - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 123/2022/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Q; sinh năm: 1988, tại: N; trú tại: Xóm 6, xã X, huyện X, tỉnh N; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H, sinh năm 1965 và bà Trần Thị B, sinh năm 1968; vợ, con: chưa có; nhân thân: Ngày 15/8/2012 bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2012; ngày 14/3/2013 bị Ủy ban nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh, ngày 31/5/2013 bị Công an huyện X, tỉnh N bắt truy nã; ngày 17/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh N xử phạt 33 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2016; ngày 19/9/2017 bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/7/2019; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/01/2020 bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 28/4/2021; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2022 - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1986; trú tại: Căn hộ 312 chung cư Nhiêu Lộc A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1978; trú tại: Căn hộ 312 chung cư Nhiêu Lộc A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên Trần Văn Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Q chuẩn bị sẵn một bộ dụng cụ để phá ổ khóa xe máy và đi bộ qua nhiều tuyến đường thuộc địa bàn quận T tìm tài sản để trộm cắp. Đến Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/7/2022, Q đi bộ đến bãi giữ xe tại chân cầu thang số 2 của Chung cư Nhiêu Lộc A, phường T, quận T, phát hiện cửa bãi xe không khóa nên Q đi vào bên trong, thấy xe gắn máy hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc, biển số 59T1 - 720.09 của chị Hoàng Thị H dựng ở sát tường bên phải không khóa cổ xe, không người trông coi nên Q dùng đoạn phá ổ khóa đẩy lùi xe máy của chị H ra khỏi bãi xe. Sau đó Q nổ máy xe chuẩn bị tẩu thoát thì bị chị H phát hiện tri hô nên Q bỏ xe chạy bộ thì bị chị H cùng người dân bắt giữ giao cho Công an phường T xử lý.

Theo kết luận định giá tài sản số 1212/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 01/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban quận T thời điểm định giá ngày 04/7/2022, kết luận 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc, biển số: 59T1 - 720.09 trị giá 10.000.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 xe máy hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc, biển số: 59T1 - 720.09. Qua xác minh, xe máy trên do anh Nguyễn Duy H đứng tên sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho chị Hoàng Thị H.

- 01 thanh kim loại dài khoảng 5cm, có 01 đầu hình lục giác và 01 đầu bị mài dẹp, nhọn; 01 cây mở khóa số 8 đã bị bẻ cong, có 02 đầu hình lục giác, Q sử dụng để phá ổ khóa lấy trộm xe máy.

- 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 quần Jean lửng màu xanh, là trang phục Q mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 02 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ án (kèm hồ sơ vụ án);

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKSQ.TP ngày 14 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm về tội danh và điều khoản mà cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phân trách nhiệm dân sự và vật chứng.

Bị cáo Trần Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Trần Văn Q (Trần Văn Đ) tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/7/2022, tại chung cư Nhiêu Lộc A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Văn Q đã lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc, biển số: 59T1 - 720.09 của chị Hoàng Thị H thì bị chị H phát hiện tri hô cùng quần chúng nhân dân bắt giữ giao công an xử lý.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”, như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Honda, có trị giá 10.000.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố bị cáo Trần Văn Q theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người

khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, vào ngày 15/8/2012 bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 14/3/2013 bị Ủy ban nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh; ngày 17/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh N xử phạt 33 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 19/9/2017 bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 08/01/2020 bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng, đây là tình tiết lưu ý xem xét khi lượng hình.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng xem xét tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 59T1 - 720.09 đã thu hồi trả lại cho bị hại. Chị Hoàng Thị H đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết phần trách nhiệm dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe máy hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc, biển số: 59T1 - 720.09. Qua xác minh, xe máy trên do anh Nguyễn Duy H (chồng chị H) đứng tên sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho chị Hoàng Thị Hiên, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- 01 cây kim loại dài khoảng 5cm, có 01 đầu hình lục giác và 01 đầu bị mài đẹp, nhọn; 01 cây mở khóa số 8 đã bị bẻ cong, có 02 đầu hình lục giác, là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 quần Jean lửng màu xanh, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 02 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ án (kèm hồ sơ vụ án) nên tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[8] Án phí: Bị cáo Trần Văn Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 7 năm 2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kim loại dài khoảng 5cm, có 01 đầu hình lục giác và 01 đầu bị mài dẹp, nhọn; 01 (một) cây mở khóa số 8 đã bị bẻ cong, có 02 đầu hình lục giác; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen; 01 (một) quần Jean lưng màu xanh

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 102/PNK ngày 20/9/2022 của Công an quận T).

[4] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn Q nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Nơi nhận:*

- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- TAND TP.Hồ Chí Minh
- VKS Q.T.
- THA quận T.
- Công an Q.T
- Công an TP.Hồ Chí Minh
- Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

**Lê Viết Hoàng Lâm**